

Thị trường tiền tệ

Các thông tin tích cực hỗ trợ các đồng tiền hồi phục so với USD

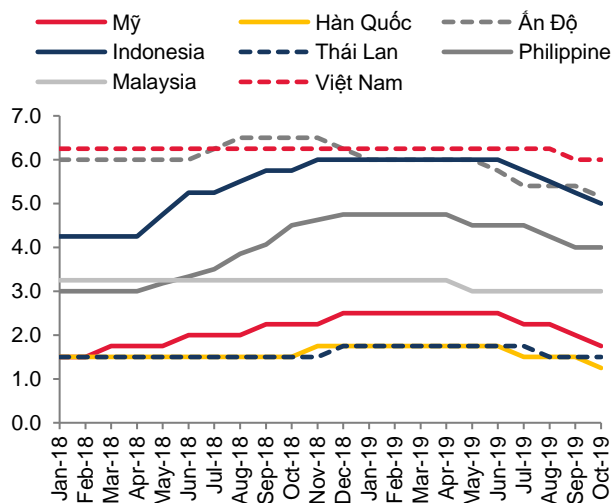
Thị trường tài chính toàn cầu vẫn chịu tác động bởi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, tiến trình Brexit và điều hành lãi suất của Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED). Dù có những diễn biến đan xen nhưng nhìn chung các biến số này đều khá tích cực trong tháng 10 vừa qua. Cụ thể, Mỹ và Trung Quốc đã thống nhất tạm dừng các kế hoạch nâng thuế sau cuộc gặp 10-11/10 và đang hướng gần đến một thỏa thuận thương mại giai đoạn 1; thời hạn Brexit cũng được kéo dài thêm 3 tháng, đến 31/3/2019; và FED đã chính thức hạ lãi suất lần thứ 3 trong năm nay, xuống mức 1.5-1.75%/năm.

Cùng với FED, 20 NHTW khác cũng tuyên bố giảm lãi suất trong tháng 10 trong đó hầu hết là lần giảm thứ 3. Không chỉ nới lỏng tiền tệ, một số quốc gia Châu Á như Ấn Độ, Indonesia còn thực hiện nới lỏng tài khóa thông qua giảm thuế để tăng sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chỉ số CBOE VIX đo lường mức rủi ro của thị trường toàn cầu giảm thấp cho thấy tâm lý lạc quan đang lan rộng.

Hầu như tất cả các đồng tiền đều hồi phục mạnh so với USD, ấn tượng nhất chính là GBP. Đồng tiền này đã tăng giá tới 5.3% so với USD chỉ trong tháng 10, bù đắp lại toàn bộ phần mất giá từ đầu năm đến nay, chốt tháng ở mức 1GBP tương đương 1.2942- cao hơn so với cuối 2018 tới 1.4%. Thỏa thuận Brexit giữa Chính phủ Anh và EU vào ngày 18/10 đã khiến tỷ giá GBP/USD bật tăng mạnh. Tuy sau đó có điều chỉnh giảm do Quốc hội Anh lại bác bỏ nhưng vẫn giữ ở mức cao do nguy cơ Brexit không thỏa thuận được đẩy lùi đến 31/01/2020 và khả năng cao sẽ có thỏa thuận song phương Anh - Mỹ hậu Brexit. Trong tháng, EUR cũng tăng giá 2.31% so với USD tuy nhiên tỷ giá EUR/USD vẫn ở mức thấp hơn 2.76% so với cuối 2018, khu vực kinh tế này chưa có dấu hiệu cải thiện, chỉ số PMI tháng 10 vẫn ở mức rất thấp (45.9).

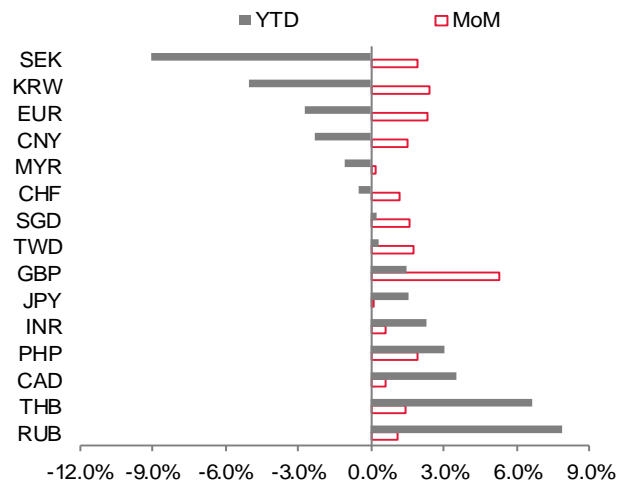
Chỉ số DXY giảm mạnh từ trên 99 xuống 97.2 vào cuối tháng, các đồng tiền của các nước có chịu nhiều ảnh hưởng từ chiến tranh thương mại như KWR của Hàn Quốc, SGD của Singapore, TWD của Đài Loan... đều hồi phục tốt. Tỷ giá USD/CNY cũng giảm liên tục về sát ngưỡng 7, lấy lại 1.53% giá trị trong tháng 10. Đến thời điểm hiện tại, tỷ giá này đã xuống dưới 7.0 nhờ những tín hiệu tích cực trong quan hệ Mỹ - Trung nhưng yếu tố này rất khó lường, về dài hạn, CNY vẫn chịu nhiều áp lực giảm giá so với USD. Tăng trưởng kinh tế Trung Quốc Q3.2019 chỉ là 6% YoY, mức thấp nhất trong vòng 30 năm qua, một đồng CNY yếu hơn sẽ bù đắp những tổn hại trong cuộc chiến với Mỹ và kích thích nền kinh tế tăng trưởng.

Lãi suất điều hành ở Mỹ và một số quốc gia Châu Á



Nguồn: Bloomberg

Biến động các đồng tiền so với USD trong tháng 10



Nguồn: Bloomberg

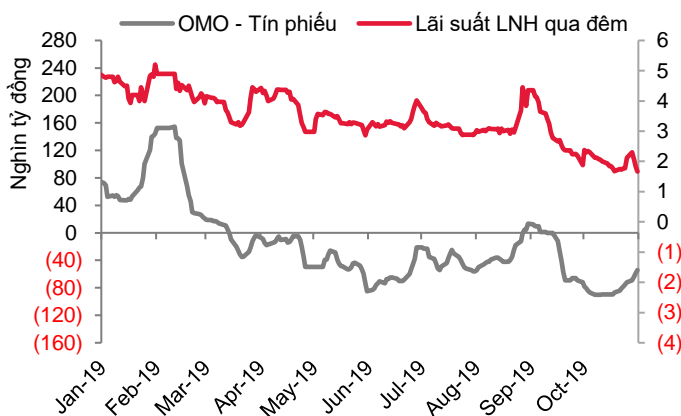
Dù giảm mạnh trên liên ngân hàng nhưng lãi suất thị trường 1 vẫn neo cao

Thanh khoản dồi dào trên liên ngân hàng tiếp tục được duy trì trong khi NHNN bơm ròng 18 nghìn tỷ đồng qua thị trường mở và nguồn VND gia tăng khi NHNN tiếp tục mua vào lượng lớn ngoại tệ trong tháng 10. Lãi suất trên liên ngân hàng dao động trong vùng thấp nhất trong vòng 1 năm trở lại đây và chốt tháng ở mức 1.85%/năm với kỳ hạn qua đêm và 2.13%/năm với kỳ hạn 1 tuần, thấp hơn cuối tháng 9 là 3bps và 46bps.

Mặc dù, các lãi suất điều hành của Việt Nam vừa được giảm 25bps vào tháng trước nhưng hiện tại vẫn ở mức khá cao so với các nước khác, lãi suất OMO là 4.5%/năm và tín phiếu là 2.25%/năm. Lãi suất tín phiếu đã cao hơn lãi suất qua đêm trên LNH trong cả tháng vừa qua. Động thái từ phía NHNN cũng có phần nới lỏng hơn khi chuyển từ hút ròng 85 nghìn tỷ trong tháng trước sang bơm ròng vào tháng này. Với việc tỷ giá và lạm phát đang được kiểm soát tốt nên chúng tôi nghiêng về khả năng lãi suất điều hành (tín phiếu) sẽ được giảm thêm 25 bps trong thời gian còn lại của năm 2019.

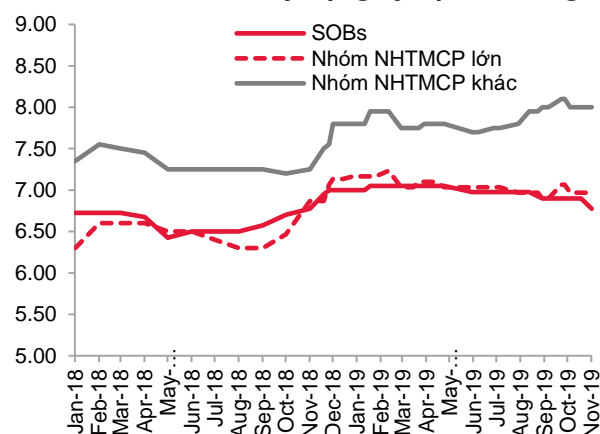
Tuy vậy, lãi suất trên thị trường 1 không chịu nhiều tác động từ lãi suất điều hành hay diễn biến trên LNH mà chịu ảnh hưởng từ nhu cầu huy động vốn tài trợ tín dụng trong quý cao điểm cũng như các yêu cầu về cơ cấu vốn có hiệu lực từ 2020. Ngoại trừ 2 trong nhóm 4 NHTM nhà nước lớn giảm lãi suất tiền gửi từ 20-30bps, kể cả với kỳ hạn dài 12-13 tháng, hầu hết lãi suất huy động các ngân hàng đều đi ngang, một số NHTM có thị phần nhỏ tiếp tục huy động kỳ hạn trên 13 tháng ở mức lãi suất 8.2-8.5%/năm hoặc đẩy mạnh huy động qua chứng chỉ tiền gửi kỳ hạn 24 tháng trở lên với lãi suất 9-10%/năm. Mức lãi suất huy động phổ biến trong khoảng 4.1-5.5%/năm với kỳ hạn dưới 6 tháng, 5.3-7.8%/năm với kỳ hạn 6 đến dưới 12 tháng và 6.4-8.1%/năm với kỳ hạn 12, 13 tháng.

Diễn biến lãi suất và hoạt động thị trường mở



Nguồn: Bloomberg, NHNN

Diễn biến lãi suất huy động kỳ hạn 13 tháng



Nguồn: SSI tổng hợp

Bối cảnh trong nước và quốc tế hỗ trợ VND lên giá nhẹ trong tháng 10

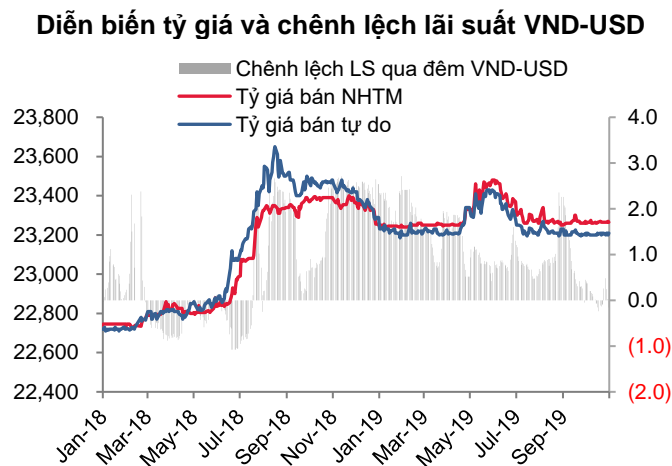
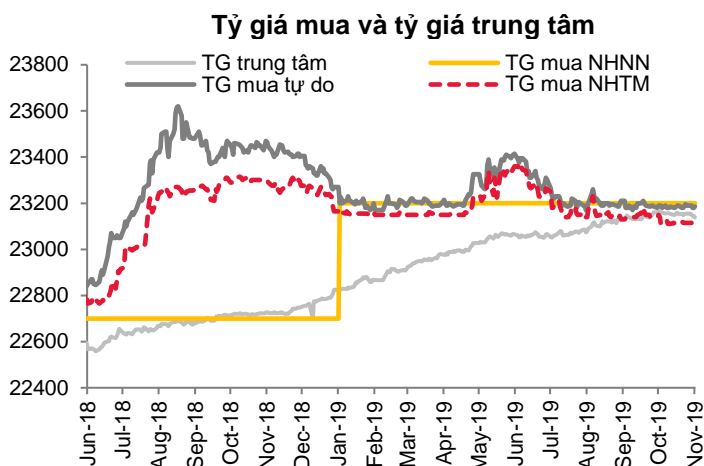
Trong tháng, tỷ giá USD/VND giảm 20đ/USD ở chiều mua vào và tăng 10đ/USD ở chiều bán ra trên ngân hàng, ở mức 23.120/23.270 và không đổi trên thị trường tự do, ở mức 23.180/23.200. So với thời điểm cuối năm 2018, tỷ giá giao dịch USD/VND đã giảm 0.77% trên ngân hàng và 1.24% trên thị trường tự do.

Chênh lệch giữa tỷ giá mua vào và bán ra của ngân hàng lên tới 150đ/USD, là mức giãn cách cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Kể từ khi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung nổ ra vào giữa năm 2018, chênh lệch tỷ giá mua vào – bán ra của các NHTM đã liên tục được nới rộng so với mức trước đó là 70đ/USD. Đây là cách các NHTM giảm thiểu rủi ro trong hoạt động ngoại hối khi bối cảnh quốc tế nhiều biến động khó lường. Tuy nhiên, diễn biến thực tế VND lại khá ổn định. Thêm vào đó, tỷ giá mua vào của NHTM hiện tại thấp hơn rất nhiều so với tỷ giá mua vào của NHNN là 23.200 giữ từ đầu năm đến nay. Nhờ vậy, hoạt động ngoại hối của các 18 NHTM thương mại trong 9T2019 mang lại thu nhập 6.460 tỷ đồng, tăng 37.6% so với cùng kỳ năm 2018.

Nguồn vốn FDI giải ngân trong tháng 10 là 2 tỷ USD, cán cân thương mại thặng dư 9 tỷ USD. Việt Nam vẫn nằm trong nhóm nước nhận kiều hối lớn, ước tính trên 10 tỷ USD trong năm 2019. Mặc dù chênh lệch lãi suất VND-USD có lúc chuyển sang âm nhưng nhờ nguồn cung ngoại tệ dồi dào, các NHTM tiếp tục bán ngoại tệ về NHNN, ghi nhận tháng thứ 4 liên tiếp NHNN mua vào ngoại tệ. Dự trữ ngoại hối hiện ở mức kỷ lục, trên 73 tỷ USD.

Tỷ giá trung tâm giảm 15đ/USD xuống 23.145đ/USD nhưng vẫn ở mức cao hơn tỷ giá mua vào của NHTM. Tỷ giá này liên tục tăng từ giữa 2018 đến nay và đã vượt qua tỷ giá mua vào của NHTM vào cuối tháng 9. Như vậy, các tỷ giá điều hành gồm tỷ giá mua vào của NHNN và tỷ giá trung tâm đều đang ở mức cao hơn tỷ giá mua của NHTM. Chúng tôi cho rằng, sau đợt bán ngoại tệ 4 tháng đầu năm và đợt vừa qua, trạng thái

ngoại tệ của các NHTM sẽ bớt dồi dào, thêm vào đó nhu cầu ngoại tệ có thể tăng lên dịp cuối năm nên tỷ giá USD/VND có thể nhích tăng, tiệm cận về mức 23.200đ/USD.



Nguồn: Bloomberg, NHNN, SSI tổng hợp

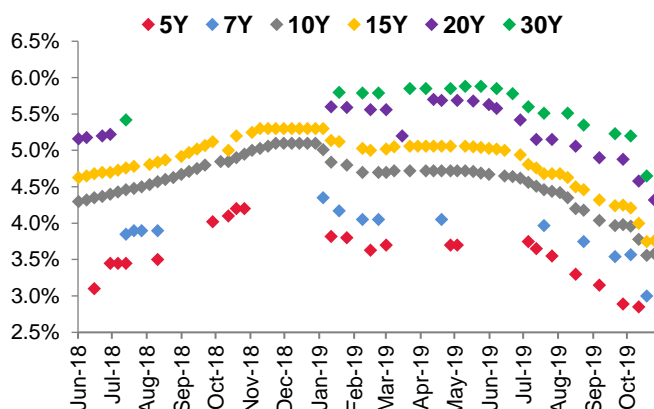
Thị trường trái phiếu

Một tháng đầu thầu thuận lợi nhất từ đầu năm đến nay của TPCP

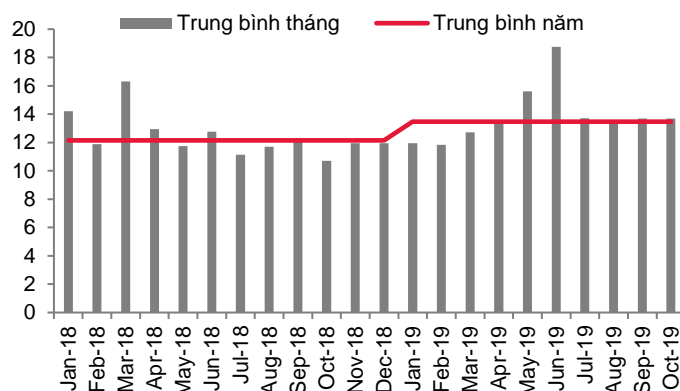
Tuy có chững lại trong phiên đấu thầu cuối tháng nhưng lãi suất trúng thầu vẫn nối dài đà giảm trong tháng 10. Tính chung cả tháng, lãi suất trúng thầu các kỳ hạn 5, 7, 10, 15, 20, 30 năm hiện ở mức 2.85%, 3.0%, 3.58%, 3.76%, 4.32% và 4.65%/năm; giảm lần lượt là 30bps, 54bps, 39bps, 48bps, 58bps và 58bps và hiện ở vùng lãi suất thấp nhất trong lịch sử. Tuy vậy, gần như toàn bộ trái phiếu gọi thầu đều được phát hành hết (tỷ lệ trúng thầu/gọi thầu cả tháng lên tới 99.7%) với 20.190 tỷ đồng TPCP được phát hành cho thấy nhu cầu lớn từ các thành viên thị trường.

Lũy kế 10 tháng 2019, lượng phát hành TPCP là 174.182 tỷ đồng TPCP, tương đương 67% kế hoạch 2019 và tăng 37% YoY. Tuy nhiên, nếu trừ đi lượng TPCP đáo hạn thì lượng phát hành ròng chỉ khoảng 68 nghìn tỷ đồng, giảm -32% YoY. Nguồn cung sụt giảm trong khi nhu cầu TPCP ở mức cao, đặc biệt là các NHTM để gia tăng tỷ trọng tài sản ít rủi ro, đáp ứng các chỉ số an toàn; thanh khoản VND dồi dào, lãi suất liên ngân hàng giảm là những nguyên nhân chính khiến lợi tức TPCP sụt giảm mạnh trong 2 tháng vừa qua. Áp lực giảm tiếp trong dài hạn vẫn còn tuy nhiên từ nay đến cuối năm lợi tức TPCP có thể nhích tăng do các NHTM lớn đã cân đối đủ lượng TPCP và nhu cầu dòng tiền thanh khoản cao cuối năm.

Lãi suất trúng thầu TPCP



Kỳ hạn trúng thầu bình quân

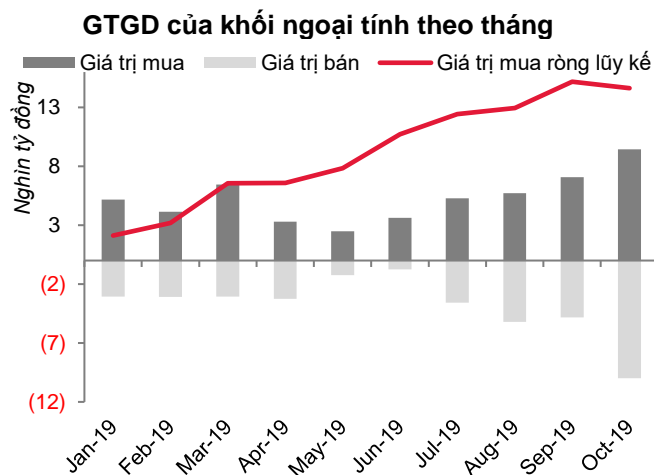
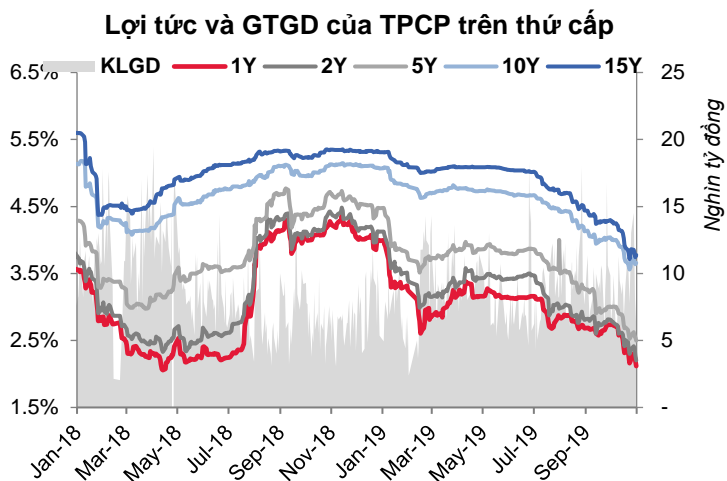


Nguồn: KBNN, HNX, SSI ước tính

Lợi tức TPCP trên thứ cấp cũng tương đồng với diễn biến trên sơ cấp khi tiếp tục giảm từ 40-62bps ở các kỳ hạn trong tháng vừa qua. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã giảm 1.87-1.97%/năm ở các kỳ hạn 5 năm trở xuống và giảm khoảng 1.5%/năm ở các kỳ hạn trên 5 năm, giá trái phiếu đã tăng khá mạnh so với thời điểm đầu năm, giá trị giao dịch bình quân 8.871 tỷ đồng/phiên, giảm 5.3% so với tháng trước trong đó giao dịch outright chiếm tỷ trọng trên 60%.

Sau khi mua ròng liên tục trong 9 tháng đầu năm (tổng cộng 15.2 nghìn tỷ đồng), NĐTNN đã chuyển sang bán ròng 553 tỷ đồng trong tháng 10. So với cuối năm 2018, lợi tức TPCP đã giảm từ 1.5% đến 2%/năm ở

tất cả các kỳ hạn từ 15 năm trở xuống trên thứ cấp, giá TPCP tăng mạnh khiến nhu cầu chốt lời của khối này tăng lên.



Nguồn: VBMA, HNX

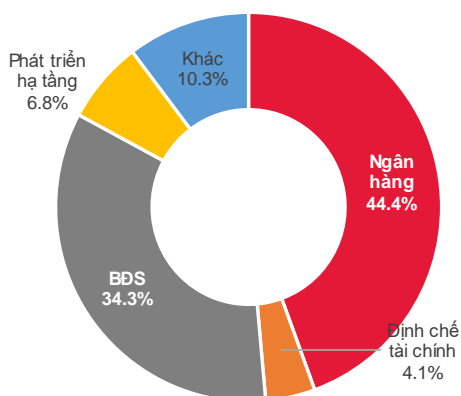
Các doanh nghiệp bất động sản gia tăng phát hành trái phiếu trong tháng 10

Lũy kế 10 tháng đầu năm 2019, tổng lượng TPDN phát hành là 178.732 tỷ đồng (số liệu bao gồm cả các lô phát hành ra công chúng nhưng không bao gồm các đợt phát hành riêng lẻ trong 3 tháng đầu năm do chưa được công bố), trong đó các NHTM vẫn là tổ chức phát hành lớn nhất với tổng lượng phát hành hơn 79.411 tỷ đồng (chiếm 44.4%), đứng sau là các doanh nghiệp bất động sản (61.269 tỷ đồng – chiếm 34.3%), còn lại là các công ty phát triển hạ tầng, công ty chứng khoán và các doanh nghiệp khác

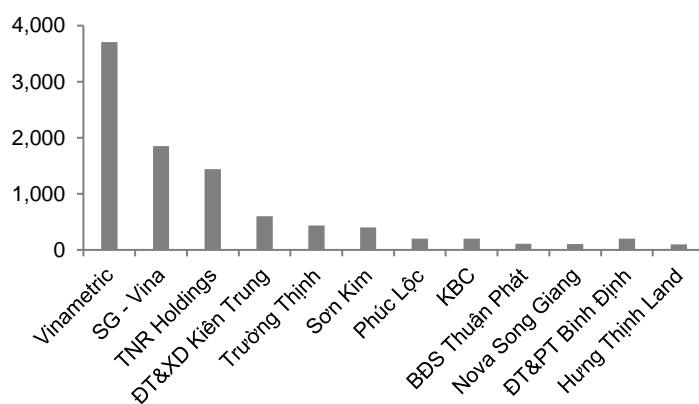
Tính riêng tháng 10/2019 có 17.071 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp được phát hành nhưng chủ thể phát hành nhiều không phải là các NHTM mà thuộc về các công ty BĐS với 9.349 tỷ đồng trái phiếu được phát hành. Trong đó, riêng Công ty TNHH Vinametric – chủ sở hữu của khách sạn Saigon Prince Hotel phát hành tổng cộng 3.705 tỷ đồng, kỳ hạn 2 năm, lãi suất thả nổi (kỳ đầu 10.5%/năm, các kỳ sau bằng lãi suất tham chiếu +3.65%/năm), kỳ trả lãi 6 tháng; toàn bộ đều do CTCP Chứng khoán Ký Thương làm đầu mỗi phát hành, lưu ký. Đứng thứ 2 là CTCP Bất động sản Sài Gòn Vina (Land Saigon) phát hành 1.850 tỷ đồng trái phiếu kỳ hạn 3 năm, lãi suất cố định 11%/năm và toàn bộ do HDBS thu xếp phát hành, lưu ký. Đáng lưu ý, tại báo cáo tài chính quý 3/2019, Land Saigon ghi nhận lỗ 14.2 tỷ đồng, hệ số nợ/tổng tài sản lên tới 69%, dòng tiền hoạt động kinh doanh âm nên việc phát hành thêm lượng lớn trái phiếu là khá rủi ro.

Đối với nhóm ngân hàng, cả tháng 10 các NHTM chỉ phát hành thêm 2.781 tỷ đồng trái phiếu, trong đó có 1.000 tỷ đồng phát hành dưới hình thức chào bán ra công chúng của Vietinbank, còn lại là các lô phát hành riêng lẻ của An Bình Bank, Seabank, SHB, Bắc Á Bank, HDB, MBB. Lượng phát hành này thấp hơn nhiều so với lượng phát hành trong các tháng trước đó mà cao điểm là trong tháng 9/2019; lãi suất trái phiếu ngân hàng bình quân trong tháng 10 tăng lên 7.6% do gần 60% lượng phát hành là các kỳ hạn từ 5 -10 năm.

Cơ cấu TPDN 10M2019 theo tổ chức phát hành



Lượng phát hành của DN BĐS trong tháng 10



Nguồn: HNX, Stockplus, SSI tổng hợp

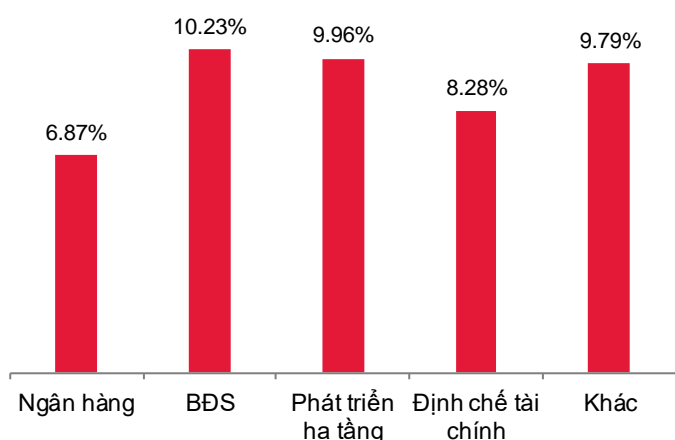
Lãi suất bình quân các trái phiếu phát hành trong tháng 10 là 10.5% - tăng tới 2.7% so với mức bình quân trong tháng 9. Chủ yếu là do các NHTM giảm phát hành trong tháng 10 trong khi nhóm này có mức lãi suất bình quân thấp nhất; lãi suất phát hành TPDN của các nhóm, gồm các ngân hàng, trong tháng 10 đều tăng

lên trong đó nhóm Bất động sản có mức lãi suất bình quân tháng 10 là 10.5% - cao hơn nhiều mức 9.6% của tháng 9. Bên cạnh đó, cá biệt có lô phát hành hơn 1.400 tỷ đồng trái phiếu 5 năm của CTCP Đầu tư Thương mại Hồng Hoàng có mức lãi suất đáng kinh ngạc, lên tới 20%/năm do ACBS thu xếp phát hành.

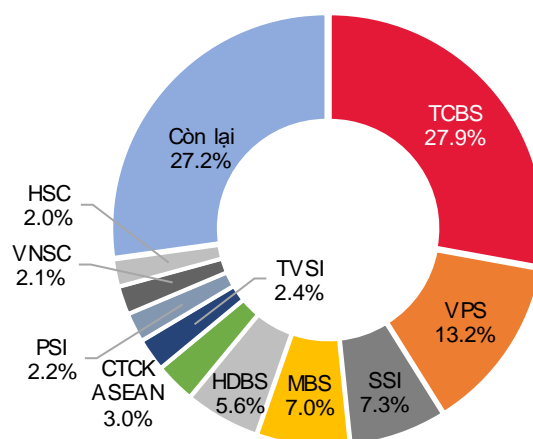
Về cơ cấu nhà đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài mua khoảng 7.6% tổng lượng phát hành còn lại là các nhà đầu tư trong nước. Trong đó, có nhiều lô phát hành không có thông tin cụ thể mà chỉ chung chung là nhà đầu tư tổ chức trong nước. Với những lô có thông tin cụ thể, công ty chứng khoán là bên mua lớn nhất với tổng lượng mua 10 tháng 2019 là 31.427 tỷ đồng – chiếm 18% lượng phát hành trong đó hơn 80% là trái phiếu của các NHTM phát hành. Các NHTM mua 12 nghìn tỷ đồng hầu hết là của các doanh nghiệp bất động sản và phát triển hạ tầng.

Xét về số lượng tư vấn phát hành TDDN, 3 công ty chứng khoán có lượng tư vấn phát hành nhiều nhất 10 tháng 2019 là TCBS, Vndirect và MBS. Trong đó, TCBS có 27 nghìn tỷ TPDN, chiếm tỷ trọng 17.3%, phần nhiều là các trái phiếu bất động sản. VNDirect tư vấn phát hành hơn 21 nghìn tỷ đồng, tập trung nhiều vào trái phiếu ngân hàng. MBS chiếm gần 8% và cũng chủ yếu là trái phiếu bất động sản.

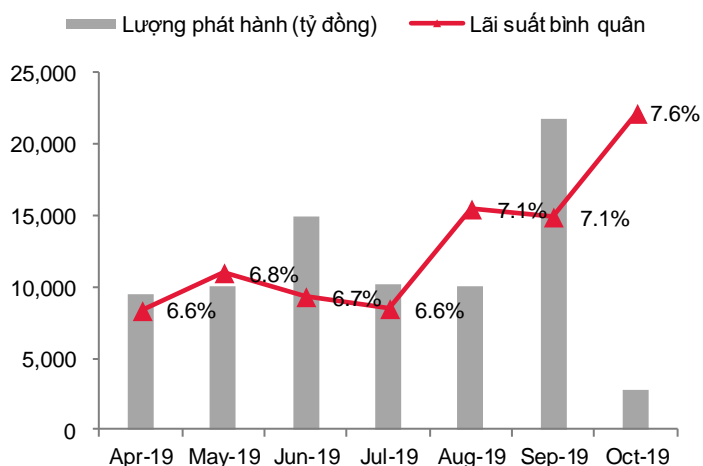
Lãi suất bình quân TPDN phát hành 10M2019



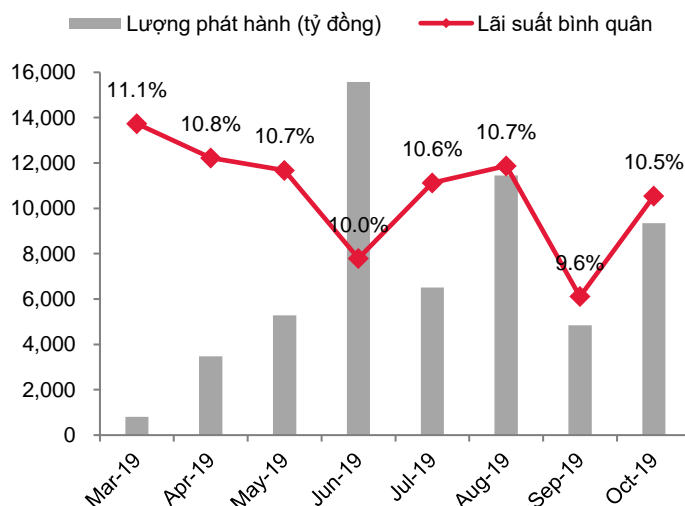
Thị phần tư vấn phát hành trái phiếu Bất động sản 10M2019



Lượng phát hành và lãi suất bình quân của trái phiếu do các NHTM phát hành theo từng tháng



Lượng phát hành và lãi suất bình quân của trái phiếu do các doanh nghiệp BĐS phát hành theo từng tháng



Nguồn: HNX, Stockplus, SSI tổng hợp

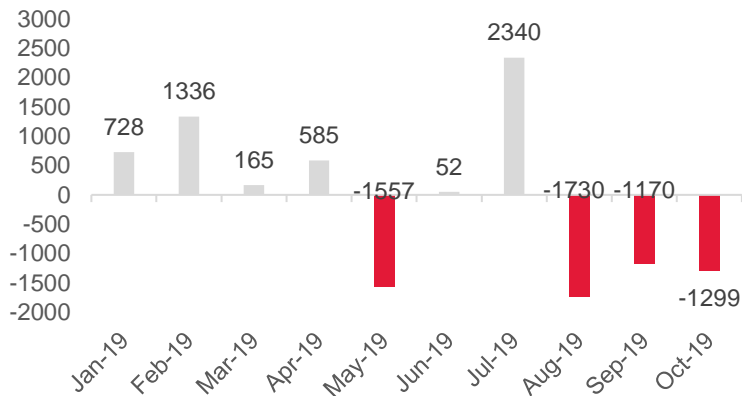
Thị trường chứng khoán

Nếu lấy mức giá đóng cửa của VN Index vào ngày 30/09 làm tham chiếu thì chỉ số vận động ở vùng giá giảm trong phần lớn thời gian của tháng 10. Áp lực bán ròng từ khối ngoại cùng với sự thận trọng trong hoạt động giải ngân của nhà đầu tư là các yếu tố giải thích cho trạng thái trên.

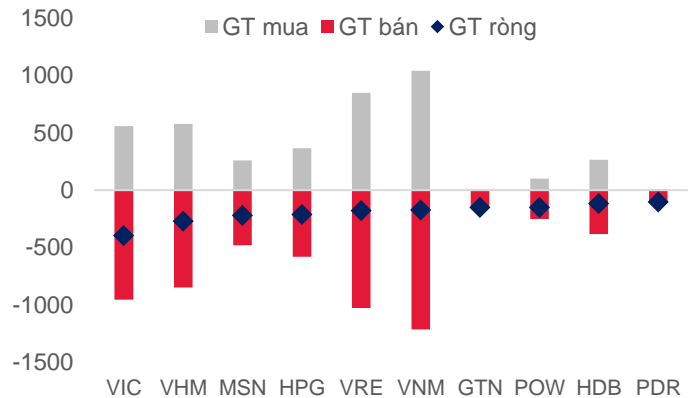
Khối ngoại duy trì trạng thái bán ròng. Tính riêng trên HOSE, NĐTNN bán ròng 1.66 nghìn tỷ đồng, trong đó kênh khớp lệnh chiếm 78%. Từ đầu năm đến tháng 7, kênh khớp lệnh của HOSE chỉ ghi nhận duy nhất 1 đợt bán ròng vào tháng 5 (-1.56 nghìn tỷ đồng). Tổng giá trị mua ròng trong giai đoạn này đạt hơn 3.6 nghìn tỷ đồng. NĐTNN đảo chiều bán ròng rõ rệt hơn từ tháng 8 với lượng bán ròng trên 1.1 nghìn tỷ đồng trong 3 tháng gần đây.

Dòng vốn khối ngoại quyết định tới vận động của nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn, qua đó tác động tới VN Index. VIC và MSN là hai cổ phiếu ảnh hưởng nhiều tới xu hướng điều chỉnh của chỉ số và cả hai đều thuộc nhóm top bán ròng của khối ngoại. Ở chiều ngược lại, khối ngoại tập trung mua ròng đối với VCB (225.6 tỷ đồng), BID (102.5 tỷ đồng). Đây cũng là 2 cổ phiếu hỗ trợ nhiều nhất cho chiều đi lên của VN Index.

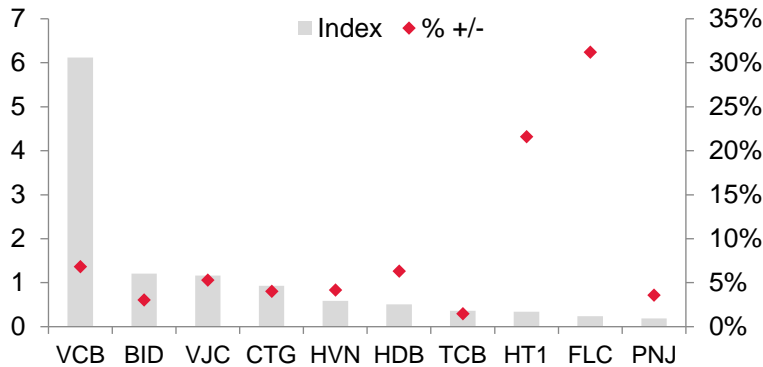
Khối ngoại bán ròng qua kênh khớp lệnh trên HOSE (tỷ đồng)



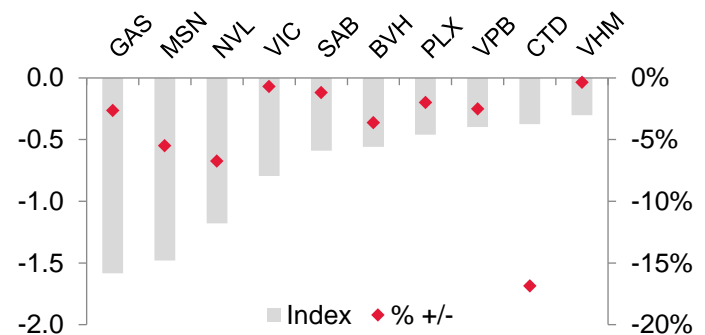
Top bán ròng tháng 10 của khối ngoại trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu hỗ trợ nhiều nhất cho VN Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng tới chiều đi xuống của VN Index

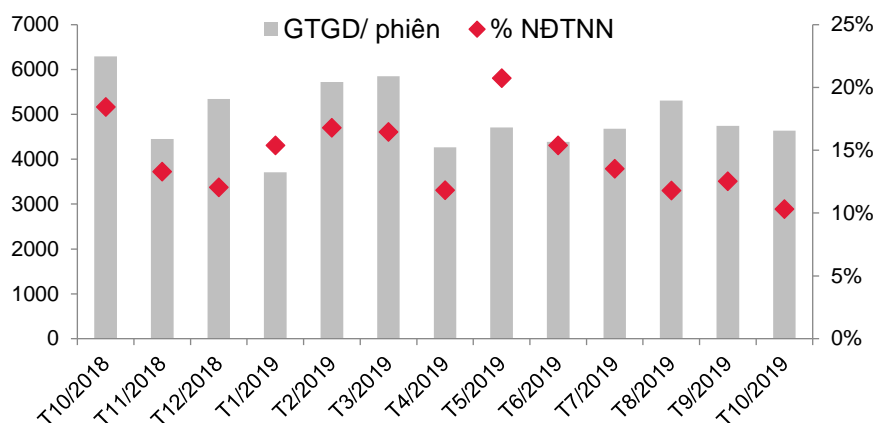


Nguồn: Bloomberg, SSI Research

Thanh khoản thấp nhất trong vòng 3 tháng. Thị trường diễn biến giằng co trong thời gian dài thường khiến nhiều nhà đầu tư thận trọng giải ngân do cơ hội đầu tư sinh lời không xuất hiện nhiều như các giai đoạn hình thành xu hướng tăng rõ ràng.

Thanh khoản trên HOSE và toàn thị trường đều thấp nhất trong vòng 3 tháng qua. GTGD bình quân phiên trên HOSE đạt trên 4 nghìn tỷ đồng trong khi quy mô ở trên toàn thị trường là 4.63 nghìn tỷ đồng. Đóng góp từ khối ngoại trong tổng GTGD tiếp tục giảm xuống và hiện đang ở mức thấp nhất trong năm 2019 (10.32%). Tỷ trọng tương ứng trong tháng 9 là 12.5%.

Thanh khoản bình quân tháng 10 chưa được cải thiện



Nguồn: Bloomberg, SSI Research

Thị trường tháng 10 chịu nhiều áp lực nhưng vẫn hình thành các nhịp hồi phục ngắn, đáng chú ý là xu hướng tăng hình thành từ ngày 21/10/2019. KQKD Quý 3 khả quan, thương chiến Mỹ - Trung lắng dịu, các NHTW đồng loạt giảm lãi suất và chỉ số chứng khoán Mỹ lên đỉnh mới là các yếu tố hỗ trợ cho VN Index.

Lợi nhuận Q3/2019 tăng trưởng tích cực. Nếu như 6T2019, LNST trên toàn thị trường và trên HOSE chỉ tăng nhẹ 5.31% YoY và 5.43% YoY thì con số 9T2019 thể hiện một bức tranh tích cực hơn, nhờ mức tăng trưởng cao trong Quý 3/2019.

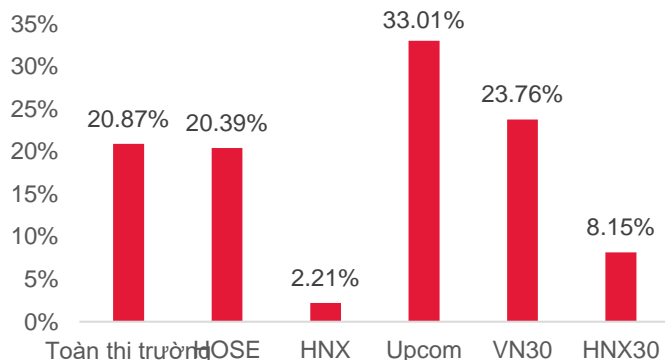
Tính đến hết ngày 04/11/2019, đã có 848 doanh nghiệp công bố KQKD Quý 3. LNST của toàn thị trường trong tăng mạnh 20.87% YoY. Con số tương ứng đối với sàn HOSE và nhóm VN30 lần lượt là 20.4% và 23.76%. Lũy kế từ đầu năm, LNST trên toàn thị trường tăng 12.75% YoY.

Xét riêng nhóm VN30, tất cả các doanh nghiệp đều báo lãi trong quý này, trong đó có 21 công ty tăng lãi. Mức tăng của lợi nhuận đến chủ yếu từ hai nhóm Ngân hàng và Bất động sản, với tổng tỷ trọng đóng góp là 82%. Đây cũng là 2 lĩnh vực có vốn hóa lớn nhất thị trường chứng khoán Việt Nam ở thời điểm hiện tại.

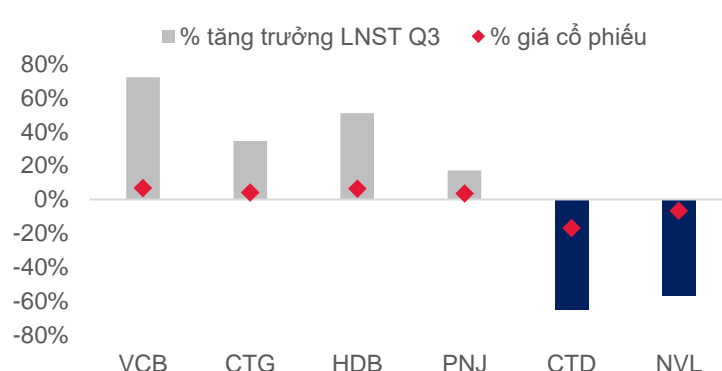
Mùa công bố kết quả kinh doanh Quý 3 chứng kiến sự phân hóa về biến động giá cổ phiếu và tăng trưởng lợi nhuận. Có 16 doanh nghiệp trong rổ VN30 ghi nhận giá cổ phiếu tăng trưởng cùng chiều với lợi nhuận, đáng chú ý có VCB, CTG, HDB, PNJ... Giá cổ phiếu VCB tăng 6.82% MoM khi lợi nhuận sau thuế Q3 tăng tới 72% YoY, cổ phiếu liên tiếp thiết lập đỉnh mới trong các phiên cuối tháng 10 và đầu tháng 11, đồng thời đóng góp lớn nhất cho chiều hướng đi lên của VN Index kể từ đầu năm.

Trong khi đó, giá một số cổ phiếu diễn biến ngược chiều với tăng trưởng lợi nhuận, dựa trên câu chuyện riêng của từng doanh nghiệp. Với MWG, mặc dù lợi nhuận tăng trưởng mạnh nhưng giá cổ phiếu điều chỉnh nhẹ do kỳ vọng về KQKD của MWG đã được phản ánh trong các tháng trước đó.

Tăng trưởng LNST Q3/2019 *



Tương quan tăng trưởng giá cổ phiếu và LNST Q3



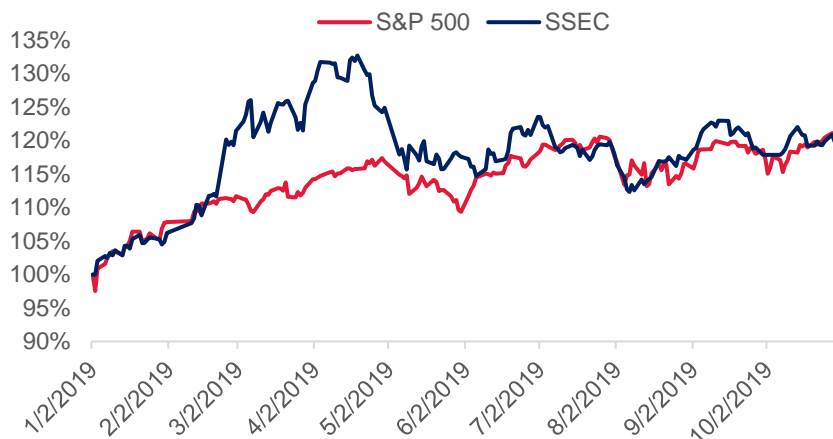
* Số liệu cập nhật đến ngày 04/11/2019

Nguồn: Bloomberg, SSI Research

Quan hệ thương mại Mỹ - Trung diễn biến theo chiều hướng khả quan. Thương chiến Mỹ - Trung tạm thời lắng xuống là thông tin tốt giúp bình ổn tâm lý của nhà đầu tư toàn cầu. S&P 500 và Shanghai Composite đều tăng trên 1% tương ứng trong phiên 11 và 14/10, phản ánh những diễn biến khả quan trong đàm phán

thương mại. Shanghai Composite tăng nhẹ 0.82% MoM trong tháng 10 trước khi tăng liên tiếp 3 phiên đầu tháng 11, tiệm cận ngưỡng tâm lý 3000 điểm. S&P 500 hình thành xu hướng đi lên rõ ràng trong tháng gần nhất, tăng hơn 2% MoM và hiện tại đang giao dịch quanh mức đỉnh lịch sử của chỉ số. Vận động tích cực của các chỉ số chứng khoán chủ chốt trên thế giới góp phần hỗ trợ cho tâm lý nhà đầu tư Việt Nam cùng diễn biến của VN Index.

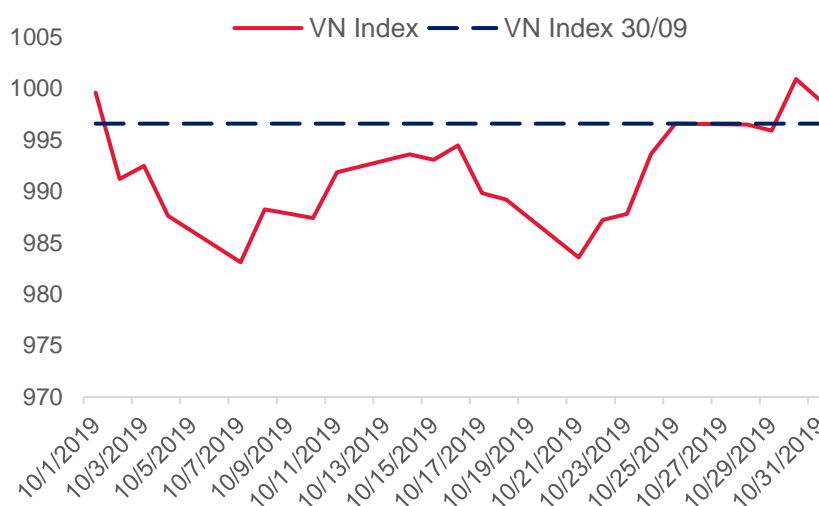
Diễn biến của S&P 500 và Shanghai Composite



Nguồn: Bloomberg, SSI Research

Chịu ảnh hưởng trái chiều từ các nhóm yếu tố kể trên, VN Index và VN30 Index đóng cửa phiên 31/10 không thay đổi nhiều so với thời điểm cuối tháng 9, lần lượt đạt mức 998.82 điểm và 922.68 điểm. VN Index trong tháng 10 được phân hóa thành các đợt tăng giảm rõ rệt xen kẽ nhau tuy nhiên mỗi nhịp tăng hoặc giảm đều không kéo dài cho thấy giao dịch chủ yếu là mua bán ngắn hạn.

Diễn biến của VN Index trong tháng 10



Nguồn: Bloomberg, SSI Research

Tháng 11 tới mang theo những dấu hiệu tích cực cho thị trường chứng khoán Việt Nam. VN Index chính thức bứt phá qua ngưỡng tâm lý 1000 điểm, nhờ sự nâng đỡ của một bộ phận các cổ phiếu vốn hóa lớn, đáng chú ý là nhóm Vingroup (VIC, VRE, VHM).

Động lực hỗ trợ cho chỉ số còn đến từ câu chuyện Mỹ và Trung Quốc ngày càng đến gần hơn với một thỏa thuận thương mại, giúp bình ổn tâm lý nhà đầu tư. Dòng vốn đầu tư của các NĐTNN rất có thể sẽ tích cực hơn không chỉ trong tháng 11 mà còn các tháng sau đó nhờ xu hướng giảm lãi suất và tiến triển đàm phán Mỹ - Trung. Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV đang diễn ra dự kiến sẽ thay đổi chính sách vĩ mô theo hướng tích cực, cần lưu ý là việc thông qua Luật chứng khoán (sửa đổi) nhằm phục vụ cho sự phát triển dài hạn của TTCK.

Tuy nhiên, thị trường tháng 11 cũng có những áp lực nhất định. Mùa công bố KQKD qua đi khiến cho thị trường thiếu vắng thông tin liên quan đến cơ bản doanh nghiệp. Dòng vốn nước ngoài dù được dự đoán tích cực hơn nhưng cũng còn phụ thuộc nhiều vào quan hệ Mỹ - Trung, vốn luôn có những bất ngờ vào phút chót và khiến thị trường lo sợ.

VN Index nhiều khả năng sẽ vận động trên ngưỡng 1000 điểm trong tháng 11 và với giả định không có diễn biến xấu từ dòng vốn ngoại, xu hướng đi ngang và nhích tăng có thể được duy trì cho đến hết năm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phân tích & Tư vấn đầu tư KHCN

Nguyễn Đức Hùng Linh

Giám đốc

Nguyễn Thị Thanh Tú

Chuyên viên

Nguyễn Trọng Đình Tâm

Chuyên viên

Khuyến cáo

Các thông tin, tuyên bố, dự đoán trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, là dựa trên các nguồn thông tin tin cậy, tuy nhiên SSI không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong bản báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi, là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo. Các nhận định trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này không nên được diễn giải như một đề nghị mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. SSI và các công ty con; cũng như giám đốc, nhân viên của SSI và các công ty con có thể có lợi ích trong các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI có thể đã, đang và sẽ tiếp tục cung cấp dịch vụ cho các công ty được đề cập tới trong báo cáo này. SSI sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay bất kỳ thông tin hoặc ý kiến nào của báo cáo này.

SSI nghiêm cấm việc sử dụng, và mọi sự in ấn, sao chép hay xuất bản toàn bộ hay từng phần bản Báo cáo này vì bất kỳ mục đích gì mà không có sự chấp thuận của SSI.